

Số: **09/2019/QĐST-HNGĐ**

Yên Sơn, ngày 15 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 313/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Xuân H**, sinh năm 1987;

Trú tại: Xóm Tân Sơn, xã C, huyện Y, tỉnh T

Bị đơn: Chị **Lâm Thị H**, sinh năm 1992;

Trú tại: Xóm Tân Sơn, xã C, huyện Y, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019 là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Xuân H và chị Lâm Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Phạm Thuỳ L, sinh ngày 29/11/2010 cho chị Lâm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Phạm Xuân H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*); Phương thức cấp dưỡng 1 tháng một lần; Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 01/2019 cho đến khi cháu Phạm Thuỳ L đủ 18 tuổi, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền phải cấp dưỡng kể từ khi chị Lâm Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Xuân H chậm nộp tiền cấp dưỡng thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất do các bên thỏa thuận, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Xuân H và chị Lâm Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ: Anh Phạm Xuân H và chị Lâm Thị H không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Xuân H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số N°0001335 ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh T;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Y;
- UBND xã Cn;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phan Anh Thành